

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **85/2019/HS-ST**

Ngày : 29-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Đình Hậu**

+ Bà **Phan Thị Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hòa**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **K' Kràng**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2019/TLST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2019/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **K' P**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1999 tại Lâm Đồng. Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Châu Mạ; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông K' P1, sinh năm 1975 và bà Ka H, sinh năm 1979; vợ Ka A, sinh năm 2001, có 01 con sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/7/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ *Người bị hại:*

Bà Ka S, sinh năm 1962 (chết).

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

+ *Người đại diện theo pháp luật của người bị hại:*

Chị Ka S1, sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Anh K' S, sinh năm 2000 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lê Văn H, sinh năm 1965 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.
Anh K' K, sinh năm 1999 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12/05/2019 K'P không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49H1-127.12 có dung tích 110cm³ chở K'K (1999), HKTT: Thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng theo hướng từ Ngã 5 xã Đ đi phường L, thành phố B để đến nhà K'Br (2000), HKTT: Thôn 3, xã L, huyện B nhậu. Khi điều khiển xe mô tô biển số 49H1-127.12 đi đến thôn 3, xã L, huyện B do điều khiển xe không chú ý quan sát nên đã tông vào bà Ka S (1962), HKTT: thôn 3, xã L, huyện B đang đi bộ bên phải cùng chiều phía trước theo hướng K'P di chuyển, làm bà Ka S ngã xuống đường bị thương nặng phải đưa đi Bệnh viện cấp cứu; do vết thương quá nặng đến ngày 13/05/2019 bà Ka S chết. Sau tai nạn xe mô tô biển số 49H1-127.12 và người ngồi trên xe mô tô bị ngã đổ hướng về phía đường bên trái theo hướng di chuyển.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thuộc thôn 3, xã L, huyện B đi phường L, thành phố B, đường được trải nhựa bê tông rộng 3,5 mét không có vạch sơn phân chia làn đường. Hiện trường được mô tả theo hướng từ xã Đ, thành phố B về phường L, thành phố B, chọn mép đường bên phải làm lề chuẩn, cụ thể: Vị trí vết máu nạn nhân (ký hiệu 01) nằm ngay trên lề đường bên phải kích thước 25cmx35cm; Vị trí xe mô tô biển số 49H1-127.12 (ký hiệu 02) sau tai nạn nằm ngã nghiêng trên lề đường bên trái, đuôi xe hướng về đường nhựa. Trục bánh trước cách lề chuẩn 2,65m, trục bánh sau cách lề chuẩn 1,80m; Vết cà trượt do bánh sau xe mô tô 49H1-127.12 gây ra in hằn trên mặt đường (ký hiệu 03): Nằm ở khu vực giữa đường dài 2,05m theo hướng xã Đ đi phường L, thành phố B. Điểm đầu cách lề chuẩn 1,65m, điểm cuối cách lề chuẩn 1,80m; Vùng va chạm đầu tiên (ký hiệu 04): Được xác định dựa trên các dấu vết để lại tại hiện trường nằm trên phần đường bên phải, cách lề chuẩn 1,10m, cách điểm đầu vết cà ký hiệu (03) là 0,70m.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 133/2019/KLPY ngày 20/05/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Nguyên nhân chết của bà Ka S: Chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Về tang vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm đã tiến hành tạm giữ và trả lại xe mô tô biển số 49H1-127.12 cho bị cáo K'P là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Ka S1 và anh K' S (con ruột bà Ka S) yêu cầu bị cáo K'P phải bồi thường với tổng số tiền là

112.915.000 đồng; bị cáo K'P và gia đình đồng ý bồi thường, hiện đã bồi thường số tiền 52.915.000 đồng, số tiền còn lại sẽ bồi thường hết vào ngày 30/12/2019 nên không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị tuyên bố bị cáo K' P phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo K' P từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường và không yêu cầu giải quyết gì trong vụ án này. Về tang vật cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 49H1-127.12 cho bị cáo xong và không đề cập đến. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý án phí hình sự thẩm.

+ Bị cáo K' P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

+ Chủ tọa công bố toàn bộ lời khai của ông Lê Văn H.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh K' K trình bày trùng khớp với lời khai của bị cáo. Bị cáo là người điều khiển xe mô tô và đã gây ra tai nạn cho bà Ka S dẫn đến bà Ka S bị chết. Anh K' K cũng bị thương nhẹ và không yêu cầu bồi thường gì.

+ Người làm chứng anh K' Br khai trùng khớp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

+ Các bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo K' P thể hiện:

K'P không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12/05/2019 K' P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49H1-127.12 có dung tích 110cm³ chở K'K (1999), HKTT: Thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng theo hướng

từ Ngã 5 xã Đ đi phường L, thành phố B để đến nhà K'Br (2000), HKTT: Thôn 3, xã L, huyện B nhậu. Khi điều khiển xe mô tô biển số 49H1-127.12 đi đến thôn 3, xã L, huyện B do điều khiển xe không chú ý quan sát nên đã tông vào bà Ka S (1962), HKTT: thôn 3, xã L, huyện B đang đi bộ bên phải cùng chiều phía trước theo hướng K'P di chuyển, làm bà Ka S ngã xuống đường bị thương nặng phải đưa đi Bệnh viện cấp cứu; do vết thương quá nặng đến ngày 13/05/2019 bà Ka S chết. Sau tai nạn xe mô tô biển số 49H1-127.12 và người ngồi trên xe mô tô bị ngã đổ hướng về phía đường bên trái theo hướng di chuyển. Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 133/2019/KLPY ngày 20/05/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Nguyên nhân chết của bà Ka S: Chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Do đó, hành vi của bị cáo K' P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố đối với bị cáo K' P là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây đau thương, mất mát cho gia đình người bị hại, đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy xét thấy cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đủ để giáo dục, răn đe, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường phần lớn số tiền cho gia đình người bị hại, gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra xét nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo K' P điều khiển phương tiện giao thông đường bộ không chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ thiếu chú ý quan sát khi tham gia giao thông, đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Người bị hại bà Ka S đi bộ nhưng không đi sát mép đường đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

Đại diện hợp pháp của người bị hại gồm có chị Ka S1 và anh K' S thừa nhận đã nhận tiền bồi thường 92 triệu đồng của bị cáo K' P, còn thiếu lại số tiền 20 triệu đồng, giữa bị cáo và gia đình bị hại cũng đã tự thỏa thuận việc bồi thường xong không yêu cầu giải quyết gì trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với anh K'K bị thương nhẹ do bị cáo K' P tham gia giao thông gây ra nhưng không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với ông Lê Văn H đã bán xe mô tô trên cho bị cáo K' P xong không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 49H1-127.12 cho bị cáo K' P xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*” buộc các bị cáo K' P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo K' P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo K' P **18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo K' P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (người liên quan chỉ được kháng cáo phần liên quan đến yêu cầu của mình), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, CA huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bích Thủy

